

BỘ NỘI VỤ

Số: /HD-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

HƯỚNG DẪN

**Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc
trong các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam,
thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025)**

Thực hiện Hướng dẫn số 01-HD/BTGTW ngày 21/02/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về Tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025), Bộ Nội vụ hướng dẫn khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong chỉ đạo, tổ chức kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (sau đây viết tắt là các hoạt động kỷ niệm), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, qua đó, góp phần giáo dục, tuyên truyền truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, tôn vinh, tri ân các anh hùng liệt sĩ, đồng chí, đồng bào đã anh dũng hy sinh xương máu, cống hiến trọn đời cho sự nghiệp đấu tranh, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng và nhân rộng các tập thể, cá nhân tích cực tham gia, có nhiều thành tích trong các hoạt động kỷ niệm.

2. Yêu cầu

- Việc khen thưởng phải đảm bảo đúng quy định, kịp thời, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan gắn với kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có nhiều đổi mới, sáng tạo.

II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng khen thưởng: Các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác tổ chức, tham gia các hoạt động kỷ niệm.

2. Về thực hiện nguyên tắc khen thưởng

Bảo đảm theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết thi hành, cụ thể như sau:

- Hình thức khen thưởng phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

- Cấp quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương hoặc người đứng đầu doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác có trách nhiệm xét khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

- Chưa xét tặng hoặc đề nghị xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc đang trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ.

III. TIÊU CHUẨN VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Tập thể:

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Có nhiều thành tích trong công tác chuẩn bị, tổ chức, triển khai các hoạt động kỷ niệm, được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Có nhiều hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm phù hợp về tầm vóc, giá trị, ý nghĩa lịch sử to lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đại thắng mùa Xuân 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và những thành tựu phát triển toàn diện trên các lĩnh vực của đất nước.

b) Cá nhân:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Có nhiều thành tích trong công tác chỉ đạo, tham mưu, chuẩn bị, tổ chức và trực tiếp triển khai các hoạt động kỷ niệm, được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Là tấm gương tiêu biểu, có hành động, việc làm thiết thực; có sáng kiến, giải pháp sáng tạo, hiệu quả trong triển khai, thực hiện các hoạt động kỷ niệm, góp phần vào thành công của các hoạt động kỷ niệm.

2. Hình thức khen thưởng

a) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

b) Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, người đứng đầu các ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Bằng khen cấp bộ, tỉnh);

c) Giấy khen.

3. Số lượng khen thưởng

a) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

- Các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là bộ, ngành, tỉnh) trực tiếp tham gia Lễ kỷ niệm cấp quốc gia, điều binh, điều dân trong Lễ kỷ niệm (trừ các trường hợp cụ thể dưới đây): lựa chọn, đề nghị không quá 03 trường hợp (tập thể hoặc cá nhân).

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Ngoại giao: lựa chọn, đề nghị không quá 05 trường hợp (tập thể hoặc cá nhân).

- Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an: lựa chọn, đề nghị không quá 20 trường hợp (tập thể hoặc cá nhân).

b) Bằng khen cấp bộ, tỉnh; Giấy khen: do các bộ, ngành, tỉnh xem xét, quyết định.

IV. TIỀN THƯỞNG, THỦ TỤC HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

1. Tiền thưởng

Thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp nhà nước

a) Thủ tục

Kết thúc các hoạt động kỷ niệm, trên cơ sở đối tượng, tiêu chuẩn nêu trên, các bộ, ngành, tỉnh tổ chức đánh giá, bình xét, khen thưởng và đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện và tham gia các hoạt động kỷ niệm theo tuyến trình đúng với quy định pháp luật hiện hành.

b) Hồ sơ

Thực hiện theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của các bộ, ngành, tỉnh.

- Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bộ, ngành, tỉnh.

- Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo Mẫu báo cáo thành tích khen thưởng đợt xuất).

- Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về thành tích đề nghị khen thưởng.

- Ý kiến của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trong 3 năm 2023-2025).

- Các văn bản liên quan theo quy định tại Điều 30 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP (nếu có).

3. Thời gian

- Thời gian đề nghị khen thưởng cấp bộ, ban, ngành, địa phương do các bộ, ban, ngành, địa phương quy định theo thẩm quyền.

- Hồ sơ đề nghị hình thức khen thưởng cấp nhà nước gửi về Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) để thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/6/2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Hướng dẫn này, các bộ, ngành, tỉnh xây dựng tiêu chuẩn cụ thể, phù hợp để bình xét, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các hoạt động kỷ niệm.

2. Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan thực hiện về thủ tục, hồ sơ, tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng.

Trên đây là Hướng dẫn khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác chỉ đạo, tổ chức kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Nội vụ để tổng hợp, điều chỉnh và bổ sung Hướng dẫn cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang (để b/c);
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TW;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW;
- Các bộ, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể TW;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ban (Phòng) TĐKT các bộ, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể TW, các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lãnh đạo Ban TĐKTTW;
- Các phòng, đơn vị thuộc Ban TĐKTTW;
- Lưu: VT, Phòng II.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà